

Số:174 /KH-UBND

Bình Hòa, ngày 29 tháng 6 năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện công tác đo đạc, lập bản đồ địa chính, lập hồ sơ địa chính và hoàn thành cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn xã Bình Hòa, tỉnh An Giang

Căn cứ Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 29/6/2024;

Căn cứ Nghị quyết số 214/NQ-CP ngày 23 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ về ban hành Kế hoạch hành động của Chính phủ về thúc đẩy tạo lập dữ liệu phục vụ chuyển đổi số toàn diện; Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 14/01/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung, cập nhật Nghị quyết 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024;

Căn cứ Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 13 tháng 02 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc khẩn trương tập trung nguồn lực đẩy nhanh tiến độ đo đạc lập bản đồ địa chính; đăng ký đất đai; lập hồ sơ địa chính và xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai;

Thực hiện Kế hoạch số 2959/KH-BNNMT-BCA ngày 29 tháng 3 năm 2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường và Bộ Công an về tăng cường đẩy mạnh công tác đo đạc, lập bản đồ địa chính, lập hồ sơ địa chính và hoàn thành cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai;

Thực hiện Kế hoạch số 235/KH-UBND ngày 07/5/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về triển khai thực hiện công tác đo đạc, lập bản đồ địa chính, lập hồ sơ địa chính và hoàn thành cơ sở dữ liệu đất đai tỉnh An Giang;

Căn cứ Quyết định số 1284/QĐ-UBND ngày 04 tháng 6 năm 2026 của Ủy ban nhân dân xã Bình Hòa về việc thành lập Ban Chỉ đạo triển khai thực hiện công tác đo đạc, lập bản đồ địa chính, lập hồ sơ địa chính và hoàn thành cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn xã Bình Hòa;

Ủy ban nhân dân xã Bình Hòa xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện công tác đo đạc, lập bản đồ địa chính, lập hồ sơ địa chính và hoàn thành cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn xã Bình Hòa, tỉnh An Giang với nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Hoàn thiện việc đo đạc lập bản đồ địa chính, lập hồ sơ địa chính và xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu đất đai của địa phương trong năm 2026 theo mục

tiêu của Nghị quyết số 79-NQ/TW, bảo đảm toàn bộ các thửa đất trên phạm vi toàn tỉnh đều được tạo lập dữ liệu số.

- Tạo nền tảng để phát triển Chính phủ điện tử và công cụ để quản lý nhà nước về đất đai, phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của các cấp, các ngành minh bạch, hiệu quả, rõ trách nhiệm.

- Đưa cơ sở dữ liệu đất đai vào quản lý, vận hành, khai thác phục vụ công tác quản lý nhà nước và nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công về đất đai; cải cách và giải quyết thủ tục hành chính về đất đai cho người dân, doanh nghiệp trên môi trường điện tử.

- Phấn đấu đến hết năm 2026, 100% thủ tục hành chính về đất đai đủ điều kiện được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến toàn trình.

2. Yêu cầu

- Cơ sở dữ liệu đất đai của xã phải được xây dựng, hoàn thiện theo tiêu chí “đúng - đủ - sạch - sống - thống nhất - dùng chung”; bảo đảm sự thống nhất, đồng bộ, phù hợp với mô hình tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp.

- Dữ liệu đất đai phải được vận hành, cập nhật thường xuyên, liên tục và duy trì chế độ đồng bộ theo thời gian thực lên cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai.

- Kế thừa tối đa kết quả của Chiến dịch 90 ngày làm giàu, làm sạch cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai (Kế hoạch số 515/KH-BCA-BNN&MT), tập trung xử lý triệt để những tồn tại, điểm nghẽn đã được xác định qua Kế hoạch 515/KH-BCA-BNN&MT và sử dụng hiệu quả các tài liệu, hồ sơ, bản đồ hiện có bảo đảm dữ liệu sau khi xây dựng, hoàn thiện được đưa ngay vào quản lý, khai thác, sử dụng.

- Rà soát, tái cấu trúc các quy trình, thủ tục hành chính, trong đó tập trung vào các thủ tục, quy trình nội bộ để cắt giảm các thành phần hồ sơ giấy, tái sử dụng thông tin, dữ liệu đã có trong cơ sở dữ liệu đất đai, cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và các cơ sở dữ liệu khác để giải quyết thủ tục hành chính về đất đai, tài sản gắn liền với đất của người dân, doanh nghiệp; không yêu cầu người dân, doanh nghiệp nộp, khai báo lại các thông tin, giấy tờ đã được số hóa trong cơ sở dữ liệu đất đai.

- Bảo đảm tuyệt đối về an toàn thông tin, an ninh mạng trong quá trình tổ chức triển khai xây dựng, hoàn thiện, vận hành và kết nối, chia sẻ cơ sở dữ liệu đất đai

- Việc triển khai phải được tập trung ưu tiên, quyết liệt, khoa học, chất lượng, hiệu quả với sự tham gia của toàn bộ các cấp, các sở, ban, ngành từ cấp tỉnh đến cấp xã theo nguyên tắc “rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ kết quả, rõ trách nhiệm, rõ thẩm quyền”.

3. Phạm vi triển khai

- Thời gian thực hiện: 09 tháng (đến 31/12/2026).

- Phạm vi triển khai: Trên địa bàn xã Bình Hòa.

- Nhiệm vụ triển khai:

+ Rà soát, làm sạch cơ sở dữ liệu đất đai đã được xây dựng qua các thời kỳ tại xã Bình Hòa, tỉnh An Giang.

+ Đo đạc lập bản đồ địa chính, đăng ký đất đai, lập hồ sơ địa chính, xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP, TRÁCH NHIỆM THỰC HIỆN

1. Đo đạc lập bản đồ địa chính, đăng ký đất đai, lập hồ sơ địa chính, xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai đối với các thửa đất chưa được xây dựng cơ sở dữ liệu để quản lý, khai thác sử dụng

- Rà soát, tổng hợp khu vực, diện tích đã thực hiện đo đạc, lập bản đồ địa chính qua các thời kỳ trên địa bàn xã để xác định phạm vi chưa có bản đồ địa chính và khối lượng cần đo đạc.

- Đo đạc lập, chỉnh lý bản đồ địa chính đối với những khu vực còn thiếu hoặc bản đồ không bảo đảm chất lượng; ưu tiên các khu vực có nhiều giao dịch, biến động, khu vực trọng điểm kinh tế.

- Đăng ký đất đai, hoàn thiện hồ sơ địa chính.

- Xây dựng Cơ sở dữ liệu đất đai. Số hóa, tạo lập dữ liệu đối với các thửa đất chưa có trong cơ sở dữ liệu đất đai. Tạo lập Mã định danh duy nhất cho từng thửa đất để kết nối với Nền tảng địa chỉ số quốc gia, tránh trùng lặp.

2. Hoàn thiện, duy trì, cập nhật và quản lý, khai thác cơ sở dữ liệu đã được triển khai theo Kế hoạch số 515/KH-BCA-BNN&MT

- Duy trì, cập nhật và quản lý, khai thác các thửa đất (nhóm 1) đã “đúng - đủ - sạch - sống”, chuyển từ phương thức quản lý thủ công, chuyển sang quản lý trên môi trường số, cập nhật biến động theo thời gian thực và tái sử dụng dữ liệu trong thủ tục hành chính liên quan.

- Đối với số lượng thửa đất đã có trong cơ sở dữ liệu còn lại (nhóm 2) thực hiện hoàn thiện, đối khớp, bổ sung thông tin, làm đúng - đủ - sạch - sống; hoàn thiện, chuẩn hóa đầy đủ 3 khối thông tin: dữ liệu không gian, dữ liệu thuộc tính và dữ liệu phi cấu trúc (hồ sơ quết).

- Đồng bộ theo thời gian thực, thiết lập và vận hành cơ chế đồng bộ dữ liệu tự động giữa cơ sở dữ liệu đất đai của địa phương và cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai ngay khi có biến động, đảm bảo dữ liệu luôn "sống".

3. Hoàn thành hạ tầng và phần mềm thống nhất

Rà soát, nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin để đảm bảo vận hành.

4. Triển khai, hướng dẫn quy trình, nghiệp vụ về đo đạc lập bản đồ địa chính, đăng ký đất đai, lập hồ sơ địa chính và xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai

- Tiếp nhận và triển khai thống nhất tài liệu hướng dẫn kỹ thuật, quy trình nghiệp vụ về đo đạc lập bản đồ địa chính, đăng ký đất đai, lập hồ sơ địa chính và xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai do cơ quan có thẩm quyền ban hành.

- Phối hợp triển khai việc tiếp nhận kết quả xác thực, tái sử dụng thông tin của người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất thông qua ứng dụng VNeID và các nền tảng số khác theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

- Cấu hình hệ thống, hoàn thiện quy trình để khi người sử dụng đất thực hiện thủ tục hành chính có thể trích xuất, tái sử dụng thông tin, dữ liệu đã có trong hệ thống.

5. Đồng bộ, kết nối, chia sẻ cơ sở dữ liệu đất đai thống nhất, dùng chung

- Đồng bộ cơ sở dữ liệu đất đai của toàn tỉnh tập trung, thống nhất về cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai.

- Tiếp tục, mở rộng kết nối, chia sẻ, thống nhất, dùng chung cơ sở dữ liệu đất đai của tỉnh với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

- Tiếp tục, mở rộng kết nối, chia sẻ cơ sở dữ liệu đất đai với các cơ quan tại địa phương để tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính về đất đai, tài sản gắn liền với đất và xác định nghĩa vụ tài chính cho người dân, doanh nghiệp.

6. Quản lý, vận hành cơ sở dữ liệu đất đai, dịch vụ công trực tuyến và bảo đảm an toàn hệ thống

- Tái cấu trúc các quy trình, thủ tục hành chính về đất đai, tài sản gắn liền với đất để cắt giảm các thành phần hồ sơ giấy, sử dụng thông tin, dữ liệu đã có trong cơ sở dữ liệu đất đai, cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và các cơ sở dữ liệu khác để giải quyết thủ tục hành chính về đất đai, tài sản gắn liền với đất của người dân, doanh nghiệp.

- Nâng cao mức độ dịch vụ công trực tuyến dựa trên dữ liệu đất đai và dữ liệu dân cư; mở rộng các thủ tục thực hiện trực tuyến toàn trình.

- Bảo đảm an ninh, an toàn, bảo mật cơ sở dữ liệu đất đai; xây dựng phương án dự phòng, ứng phó khi xảy ra sự cố; triển khai cơ chế kiểm toán, đánh giá định kỳ về an toàn thông tin; bảo đảm phục vụ người dân, doanh nghiệp thông suốt, không bị gián đoạn.

- Duy trì các giải pháp bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ; Thiết lập và thực hiện nghiêm cơ chế phân quyền, kiểm soát truy cập, ghi nhật ký mọi thao tác đối với dữ liệu; định kỳ đánh giá, kiểm tra an ninh mạng, an toàn thông tin.

7. Tiếp tục thực hiện hoạt động đối khớp, xác thực thông tin của người sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư đối với các trường hợp còn lại chủ sử dụng đất chưa xác thực, bổ sung, hoàn thiện dữ liệu lịch sử, đảm bảo cơ sở dữ liệu đất đai “đúng - đủ - sạch - sống”.

- Đơn vị chủ trì thực hiện: Phòng Kinh tế xã Bình Hòa;

- Đơn vị phối hợp: Công an xã và các phòng chuyên môn, đơn vị, tổ chức có liên quan.

- Kết quả: Thông tin dữ liệu chủ sử dụng đất được xác thực với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

8. Tăng cường phối hợp liên ngành để triển khai và khai thác cơ sở dữ liệu đất đai

- Đơn vị chủ trì thực hiện: Phòng Kinh tế xã Bình Hòa.
- Đơn vị phối hợp: Công an xã và các cơ quan đơn vị có liên quan.
- Kết quả: Đảm bảo việc sử dụng cơ sở dữ liệu đất đai trong các lĩnh vực thuế, tài chính, quy hoạch, xây dựng, tín dụng, đăng ký giao dịch bảo đảm... được thực hiện thống nhất, đúng quy định.
- Thời gian hoàn thành: thường xuyên.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Chỉ đạo

- Ban Chỉ đạo xã chỉ đạo, điều phối chung, kiểm tra, đôn đốc, giải quyết khó khăn, vướng mắc trong triển khai thực hiện công tác đo đạc, lập bản đồ địa chính, lập hồ sơ địa chính và hoàn thành cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn xã.
- Tổ công tác giúp việc Ban Chỉ đạo trực tiếp hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, tổng hợp báo cáo định kỳ hoặc đột xuất.

2. Phòng Kinh tế

- Tham mưu sử dụng nguồn kinh phí hợp pháp theo quy định pháp luật. Các trường hợp có thay đổi về quy định, chính sách, phát sinh nội dung mới, vượt thẩm quyền giải quyết thì kịp thời báo cáo, đề xuất cụ thể với cấp có thẩm quyền.
- Là đầu mối tổng hợp kết quả thực hiện định kỳ báo cáo tiến độ về Ban Chỉ đạo và Tổ công tác của tỉnh để tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền.
- Chịu trách nhiệm toàn diện về tiến độ và chất lượng thực hiện công tác đo đạc, lập bản đồ địa chính, lập hồ sơ địa chính và hoàn thành cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn. Phân công nhiệm vụ, đôn đốc, kiểm tra, giám sát quá trình triển khai; kịp thời đề xuất Chủ tịch Ủy ban nhân xã thực hiện động viên, khen thưởng hoặc xem xét kỷ luật đối với cán bộ, công chức thuộc quyền (nếu có) trong quá trình thực hiện. Thường xuyên báo cáo tiến độ thực hiện về Ban Chỉ đạo tỉnh theo quy định.
- Cung cấp hồ sơ, số liệu, tài liệu có liên quan, cụ thể: Các tài liệu liên quan đến biến động đất đai và chủ sử dụng đất, tài liệu về quy hoạch các dự án, công trình, lộ giới, chỉ giới giao thông đường bộ, đường sông ... trên địa bàn xã, các quyết định của các cấp có thẩm quyền về quản lý, sử dụng đất; sản phẩm của các dự án đo đạc bản đồ địa chính được lưu trữ tại địa phương.
- Phối hợp các phòng, đơn vị và các ngành liên quan trên địa bàn:
 - + Rà soát hiện trạng sử dụng đất trên địa bàn; xác nhận nguồn gốc, thời điểm sử dụng đất và tình trạng tranh chấp.
 - + Phối hợp với Công an địa phương đối chiếu thông tin người sử dụng đất với dữ liệu dân cư.

+ Phối hợp với Văn phòng đăng ký đất đai và các Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai An Châu tiếp tục thu thập hồ sơ, tài liệu để tiếp tục làm giàu, làm sạch cơ sở dữ liệu đất đai; thường xuyên rà soát, cập nhật thông tin tài liệu, dữ liệu bản đồ địa chính đã tiếp nhận, đặc biệt trong công tác chỉnh lý và cập nhật dữ liệu trong công tác giải phóng mặt bằng, thu hồi đất,...

+ Phối hợp chặt chẽ với Sở Nông nghiệp và Môi trường trong quá trình xác định, xác nhận ranh giới, chỉnh lý, biên tập bản đồ, cập nhật dữ liệu..., hồ sơ địa chính.

+ Phân công chuyên viên thường xuyên theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn và tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc theo địa bàn xã và bố trí lịch trực tiếp tham gia công tác kê khai, đăng ký để hoàn thiện các thủ tục kê khai đăng ký theo quy định.

3. Công an xã

- Tiếp tục phối hợp chặt chẽ với Phòng Kinh tế, phòng chuyên môn, ban nhân dân các ấp để làm sạch, đồng bộ cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, xác thực thông tin nhân thân của người sử dụng đất thông qua dữ liệu dân cư quốc gia; chuẩn hóa thông tin chủ sử dụng đất theo mã định danh cá nhân.

- Phối hợp với Cục Cảnh sát QLHC về TTXH trong việc đối khớp, xác thực thông tin, dữ liệu của người sử dụng đất, chủ sở hữu nhà ở trong Cơ sở dữ liệu do Phòng Kinh tế xã trường cung cấp với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

- Phối hợp với Phòng Kinh tế xã tham mưu Ủy ban nhân dân xã chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện các nội dung tại Kế hoạch đảm bảo nội dung, kết quả và tiến độ đề ra.

- Bảo đảm an ninh, an toàn, bảo mật thông tin, dữ liệu của hệ thống đang vận hành của tỉnh, xây dựng phương án, ứng phó các sự cố có thể xảy ra.

- Hướng dẫn Phòng Kinh tế xã, các phòng chuyên môn về các nội dung đột xuất, các nội dung cần thiết khác, đáp ứng yêu cầu về dữ liệu (an ninh mạng, bảo mật thông tin, thiết lập quyền chia sẻ, truy nhập...).

4. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Thường xuyên tổ chức tuyên truyền, đăng tin để người dân, doanh nghiệp nắm bắt thông tin về chủ trương, mục đích, yêu cầu, ý nghĩa, tầm quan trọng, lợi ích, kế hoạch thực hiện; thông tin sâu rộng về quyền và trách nhiệm của từng chủ sử dụng đất trước và trong thời gian các đơn vị thực hiện Kế hoạch trên địa bàn. Niêm yết các thông báo và các quy định, hướng dẫn về đo đạc, quản lý biến động tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã, nơi công cộng.

- Phân công công chức tham gia Tổ Công tác để thực hiện nhiệm vụ theo Kế hoạch.

5. Trung tâm Phục vụ hành chính công xã

Khai thác, sử dụng dữ liệu đất đai đã kết nối, đồng bộ trong tiếp nhận và

giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp. Phối hợp rà soát, chuẩn hóa TTHC; thực hiện tiếp nhận, xử lý hồ sơ qua môi trường điện tử, hạn chế tối đa thành phần hồ sơ giấy.

6. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã

- Chỉ đạo các tổ chức thành viên tăng cường công tác tuyên truyền tới người dân, hội viên để nắm được các nội dung của thực hiện công tác đo đạc, lập bản đồ địa chính, lập hồ sơ địa chính và hoàn thành cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn xã Bình Hòa.

- Phân công cán bộ, công chức tham gia Tổ Công tác để thực hiện nhiệm vụ theo Kế hoạch.

7. Ban Nhân dân các ấp

- Bí thư Chi bộ, Trưởng ấp các Ban Nhân dân ấp chủ động phân công thành viên Ban nhân dân ấp tham gia thực hiện công tác đo đạc, lập bản đồ địa chính, lập hồ sơ địa chính và hoàn thành cơ sở dữ liệu đất đai.

- Thông tin, phổ biến đến từng hộ gia đình về mục đích, yêu cầu của thực hiện công tác đo đạc, lập bản đồ địa chính, lập hồ sơ địa chính và hoàn thành cơ sở dữ liệu đất đai. Vận động người dân chủ động cung cấp hồ sơ, giấy tờ liên quan để Tổ công tác thu thập dữ liệu.

- Hướng dẫn người dân kê khai trung thực, đúng thực tế về nguồn gốc, quá trình sử dụng đất.

Trên đây là kế hoạch triển khai thực hiện công tác đo đạc, lập bản đồ địa chính, lập hồ sơ địa chính và hoàn thành cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn xã Bình Hòa, tỉnh An Giang./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (để b/c);
- Sở NN và Môi trường (để b/c);
- TT Đảng ủy; HĐND xã (để b/c);
- CT và các Phó CT xã;
- Ủy ban MTTQVN và các tổ chức CT-XH xã;
- Công an xã;
- Thành viên BCD;
- VP HĐND và UBND xã;
- Trưởng Ban nhân dân các ấp;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Viết Thanh